

Số: 07/2024/QĐST-DS

ĐP, ngày 03 tháng 5 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 12, Điều 14, Điều 26 của Nghị số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 23 tháng 4 năm 2024 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 26/2024/TLST- DS ngày 09 tháng 4 năm 2024.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Ngân hàng TMCP Tiên Phong (TPBank); Địa chỉ trụ sở: Tòa nhà TPBank, số 57 Lý Thường Kiệt, quận Hoàn Kiếm, Thành phố Hà Nội.

Đại diện theo pháp luật: Ông Đỗ Minh Phú - Chức vụ: Chủ tịch Hội đồng quản trị.

Người đại diện theo ủy quyền tham gia tố tụng: Ông Ngô Văn Luân - Chức vụ: Chuyên viên chính- Trung tâm xử lý nợ 1, Ngân hàng TMCP Tiên Phong.

- *Bị đơn*: Ông Bùi Văn Th, sinh năm 1962; Bà Đỗ Thị Th1, sinh năm 1964; Anh Bùi Văn T, sinh năm 1984 và chị Nguyễn Thúy T1, sinh năm 1988; Cùng địa chỉ: Thôn BT, xã ĐT, huyện ĐP, Thành phố Hà Nội.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan*: Cháu Bùi Thị Ngọc Kh, sinh năm 2011 và cháu Bùi Minh K, sinh năm 2013; Cùng địa chỉ: Thôn BT, xã ĐT, huyện ĐP, Thành phố Hà Nội.

Người đại diện hợp pháp cho cháu Kh và cháu K là anh Bùi Văn T và chị Nguyễn Thúy T1 (bố, mẹ đẻ của các cháu).

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau

2.1. Ông Bùi Văn Th, bà Đỗ Thị Th1, anh Bùi Văn T và chị Nguyễn Thúy T1, có nghĩa vụ liên đới trả cho Ngân hàng TMCP Tiên Phong số tiền còn nợ theo Hợp đồng cho vay từng lần số 09/2023/HDTD/CGY ngày 18/01/2023 là: 1.065.373.033 đồng (Bằng chữ: Một tỷ không trăm sáu mươi năm triệu ba trăm bảy mươi ba nghìn không trăm ba mươi ba đồng), trong đó: nợ gốc là: 958.120.966 đồng, và tiền lãi tạm tính đến ngày 22/4/2024 gồm tiền lãi trong hạn: 97.078.367 đồng, lãi quá hạn: 6.038.163 đồng; lãi chậm trả: 4.135.537 đồng.

2.2. Kể từ ngày 23/4/2024 cho đến khi trả hết toàn bộ khoản nợ nêu trên, ông Bùi Văn Th, bà Đỗ Thị Th1, anh Bùi Văn T và chị Nguyễn Thúy T1, vẫn tiếp tục phải có nghĩa vụ trả khoản tiền lãi với mức lãi suất theo đúng thỏa thuận tại Hợp đồng cho vay từng lần số 09/2023/HDTD/CGY ngày 18/01/2023.

(Trường hợp trong Hợp đồng tín dụng, các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng cho vay thì lãi suất mà khách hàng vay phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng cho vay theo Quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng cho vay).

2.3. Ông Bùi Văn Th, bà Đỗ Thị Th1, anh Bùi Văn T và chị Nguyễn Thúy T1 phải thực hiện nghĩa vụ trả khoản nợ trên cho Ngân hàng TMCP Tiên Phong trong thời hạn 06 tháng, bắt đầu tính từ ngày 23/4/2024 đến 23/10/2024. Cụ thể như sau:

+ Vào các ngày 23 hàng tháng, kể từ tháng 5 cho đến tháng 9 năm 2024 mỗi tháng ông Bùi Văn Th, bà Đỗ Thị Th1, anh Bùi Văn T và chị Nguyễn Thúy T1, phải trả cho Ngân hàng TMCP Tiên Phong số tiền 10.000.000 đồng (Mười triệu đồng) nợ gốc.

+ Đến ngày 23/10/2024, ông Bùi Văn Th, bà Đỗ Thị Th1, anh Bùi Văn T và chị Nguyễn Thúy T1 phải trả cho Ngân hàng TMCP Tiên Phong toàn bộ khoản nợ còn lại và lãi phát sinh.

2.4. Trường hợp ông Bùi Văn Th, bà Đỗ Thị Th1, anh Bùi Văn T và chị Nguyễn Thúy T1 không thực hiện hoặc thực hiện không đầy đủ nghĩa vụ trả nợ đối với Ngân hàng TMCP Tiên Phong theo thời gian thỏa thuận nêu trên, thì Ngân hàng TMCP Tiên Phong có quyền yêu cầu Cơ quan Thi hành án tiến hành kê biên, phát mại toàn bộ quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất thuộc thửa đất số 31, tờ bản đồ số 09, địa chỉ thửa đất: Xã ĐT, huyện ĐP, tỉnh Hà Tây (nay là Thành phố Hà Nội), theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số BY A 509771, do UBND Huyện ĐP, tỉnh Hà Tây (nay là Thành phố Hà Nội) cấp ngày 13/03/1998 cho ông Bùi Văn Th, để thu hồi toàn bộ khoản nợ cho Ngân hàng TMCP Tiên Phong,

Nếu số tiền thu được từ bán/xử lý tài sản bảo đảm vẫn không đủ thực hiện nghĩa vụ trả nợ cho Ngân hàng TMCP Tiên Phong thì ông Bùi Văn Th, bà Đỗ Thị Th1, anh Bùi Văn T và chị Nguyễn Thúy T1 vẫn phải tiếp tục tiếp tục thực hiện nghĩa vụ trả nợ cho Ngân hàng TMCP Tiên Phong cho đến khi tất toán toàn bộ khoản nợ, nếu còn thừa thì được trả lại.

2.5. Về án phí: ông Bùi Văn Th, bà Đỗ Thị Th1, anh Bùi Văn T và chị Nguyễn Thúy T1 mỗi người phải chịu 5.495.000 đồng (Năm triệu bốn trăm chín mươi lăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

Ông Bùi Văn Th, bà Đỗ Thị Th1 là người cao tuổi, có đơn xin miễn án phí nên miễn cho ông Bùi Văn Th và bà Đỗ Thị Th1 không phải nộp toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm.

Hoàn trả lại Ngân hàng TMCP Tiên Phong số tiền 21.300.000 đồng (Hai mươi một triệu ba trăm nghìn đồng) tạm ứng án phí đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0010163 ngày 8/4/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện ĐP, thành phố Hà Nội.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND huyện ĐP, Thành phố Hà Nội;
- TAND Thành phố Hà Nội;
- Chi cục THADS huyện ĐP, Thành phố Hà Nội;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Lê Thị Hà